

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1262/SNNPTNT-CCCNTY

Gia Lai, ngày 10 tháng 6 năm 2019

V/v kiểm soát loài tôm càng đỏ và
tôm hùm nước ngọt trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Công văn số 3438/BNN-TCTS ngày 17/3/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về tăng cường kiểm soát loài tôm càng đỏ tại Việt Nam; Công văn số 2417/BTNMT-TCMT ngày 27/5/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tăng cường kiểm soát loài tôm hùm nước ngọt;

Căn cứ Công văn số 1192/UBND-NL ngày 04/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường kiểm soát loài tôm càng đỏ và loài tôm hùm nước ngọt trên địa bàn tỉnh,

Để các địa phương tổ chức tốt công tác tuyên truyền, chủ động triển khai các biện pháp nhằm kiểm soát, tiêu diệt các loài tôm càng đỏ và loài tôm hùm nước ngọt trên địa bàn tỉnh theo đúng tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài nguyên và Môi trường. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông tin một số đặc điểm cơ bản, các tác hại của loài tôm càng đỏ và loài tôm hùm nước ngọt, cụ thể như sau:

1. Thông tin loài:

Tôm càng đỏ có tên khoa học *Cherax quadricarinatus*, thuộc danh mục loài ngoại lai xâm hại theo Phụ lục 1 và loài Tôm hùm nước ngọt có tên khoa học là *Procambarus clarkii*, thuộc danh mục loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tiêu chí xác định và ban hành Danh mục loài ngoại lai xâm hại. Cả 02 loài này không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép sản xuất kinh doanh tại Việt Nam (Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản).

2. Đặc điểm sinh học:

a) Tôm hùm nước ngọt (*Procambarus clarkii*) có thể sống ở nhiều môi trường nước ngọt như sông, hồ, ao, suối, kênh, mương, và đầm lầy ngập nước theo mùa. Đây là loài có sức chịu đựng và thích nghi với nhiều điều kiện thủy vực khác nhau, chẳng hạn như độ mặn trung bình, nồng độ oxi thấp, nhiệt độ khắc nghiệt, và môi trường ô nhiễm. Tôm hùm nước ngọt phát triển mạnh trong các hệ sinh thái đất ngập nước ẩm và nông của các khu vực đất nông nghiệp và đất tự nhiên.

Các đặc điểm hành vi khác nhau của loài có thể đóng góp vào khả năng xâm lấn của các loài bao gồm: hành vi hung hăng, giúp loài thay thế các loài bản địa; khả năng vận động và phân tán có thể ảnh hưởng đến tốc độ lây lan; hành vi đào hang có thể giúp đối phó với các áp lực môi trường như trốn tránh động vật ăn thịt, tìm kiếm nguồn nước

trong mùa khô hạn; và hành vi chăm sóc con non giúp tăng khả năng sống sót của con non.

b) Tôm càng đỏ (*Cherax quadricarinatus*) là một loài tôm nhiệt đới, có màu xanh sẫm và nâu đỏ, đầu và ngực được vỏ che kín, bụng có 6 đốt, đuôi hình cánh quạt xòe ra thành 5 phần và có 5 cặp chân khỏe để đào hang. Đôi mắt kép nên thị giác rất tốt, hai cặp hàm rất khỏe với ba cặp chân ở hàm dùng để đưa thức ăn vào miệng. Khi bị đe dọa, chúng có thể chạy giật lùi cực nhanh bằng cách búng mạnh gai đuôi ở cuối bụng. Loài tôm này di chuyển nhanh dưới đáy ao hồ, sông suối, ưa đào hang, có khả năng sinh sản nhanh chóng và chống chịu trước biến động môi trường. Với đôi càng màu đỏ to khỏe, chúng có thể cắt ngang thân lúa cứng, ăn tất cả loại búp cây non, thậm chí cả tôm, cá nhỏ. Chúng ăn tất cả thủy sinh, cạnh tranh nguồn thức ăn với sinh vật bản địa. Trong mùa sinh sản, tôm cái tiết ra một chất dẫn dụ tôm đực gọi là pheromone rồi con đực dùng cặp chân bụng đầu tiên để rót tinh trùng vào một chiếc túi trên cơ thể tôm cái, tôm cái có thể sinh ra 300 đến 800 trứng một lần, tôm non thường nở ra vào mùa xuân.

* Phân biệt nhận dạng Tôm càng đỏ (*Cherax quadricarinatus*) và Tôm hùm nước ngọt (*Procambarus clarkii*)

Đặc điểm nhận dạng	Tôm càng đỏ (<i>Cherax quadricarinatus</i>)	Tôm hùm nước ngọt (<i>Procambarus clarkii</i>)
Kích thước	Chiều dài tổng số tối đa lên tới 35 cm, hiếm khi lớn hơn	Cá thể trưởng thành trọng lượng từ 5-10g tới 50-60 g với tổng chiều dài trong khoảng 5.5-6.5 cm tới 10.5 tới 11.5 cm. Kích thước thương mại phổ biến là 10-30 g hoặc 7.5-10.5 cm.
Màu sắc	Có màu xanh, lốm đốm với màu be và đỏ trên khớp và cơ thể, các mảng màu đỏ bên trên các phần bụng. Đặc biệt, cá thể đực trưởng thành có vệt/mảng màu đỏ tươi ở mặt ngoài của cặp đôi càng đầu tiên.	Toàn thân có màu sắc chủ yếu là màu đỏ đến màu đỏ sẫm. Trước khi trưởng thành, màu sắc chủ yếu là màu nâu xanh, với độ đậm được quyết định bởi độ trong của nước. Tuy nhiên, các sắc tố đỏ có thể xuất hiện trên các phần phụ, đặc biệt là các chân bơi.
Đặc điểm nổi bật và dễ nhận dạng nhất của loài	Có 4 gờ trông rõ trên giáp đầu ngực. Mép bên chủy có từ 3 đến 5 đôi gai.	Chủy và vùng sau chủy tạo thành hình mũi nhọn, các gai mép bên chủy khá phát triển, rãnh đầu ngực rất hẹp, các chấm màu đỏ xuất hiện ở hai càng, cạnh bên của càng có nhiều bướu nhỏ

3. Tác động:

a) Tôm càng đỏ (*Cherax quadricarinatus*) nếu phát tán ra đồng ruộng sẽ làm lây lan mầm bệnh nấm tôm, virus gây bệnh đốm trắng gây thiệt hại nặng nề cho các đầm nuôi tôm. Những loài tôm, cá đặc trưng của Việt Nam có thể biến mất khi tôm hùm đất xâm lấn.

Tôm càng đỏ đã được đưa vào danh mục sinh vật ngoại lai xâm nhập khẩu, phát triển từ năm 2013. Sau đó xác định đây là loài ngoại lai nguy hại, các nhà khoa học đề

ngiht không nhân giống phát triển, nếu không ngăn chặn kịp thời, tôm hùm đất sẽ trở thành "đại họa" cho nền nông nghiệp và hệ sinh thái.

b) Tôm hùm nước ngọt (*Procambarus clarkii*) là loài động vật ăn tạp, có khả năng thích nghi cao với môi trường, nhanh chóng thiết lập quần thể ở nơi chúng xuất hiện và cuối cùng trở thành loài chủ chốt của hệ sinh thái. Các tác động của loài đến môi trường và đa dạng sinh học đã được ghi nhận trên thế giới gồm cạnh tranh môi trường sống, truyền bệnh cho các loài tôm bản địa, giảm quần thể thực vật thủy sinh, động vật không xương sống, động vật thân mềm và động vật lưỡng cư thông qua mối quan hệ ăn thịt và cạnh tranh; có thể ảnh hưởng tới việc thay đổi chất lượng nước và đặc điểm trầm tích, tích lũy kim loại nặng; có khả năng đào hang gây thiệt hại cho hệ thống tưới tiêu nông nghiệp; có tác động đến ngành đánh bắt cá ... Việc du nhập tôm hùm nước ngọt có thể gây ra những thay đổi đáng kể trong quần xã thực vật và động vật bản địa.

Hoạt động ăn thực vật mạnh của *P. clarkii* thường gây giảm sinh khối và đa dạng sinh học của thực vật thủy sinh cỡ lớn. Các hoạt động kiếm ăn và hành vi đào hang của *P. clarkii* làm thay đổi chất lượng nước, tăng sự xáo trộn sinh học và gia tăng giải phóng chất dinh dưỡng từ trầm tích. Những thay đổi về đặc tính của nước làm thay đổi hệ sinh thái thủy sinh và được cho là gây ra sự bùng nổ của vi khuẩn lam (*Cyanobacterium*). Các ảnh hưởng của *P. clarkii* đối với nông nghiệp và thủy sản đã được ghi nhận từ nhiều nơi trên thế giới. Các hành vi đào hang của *P. clarkii* thường gây tác động đến đê điều và các hệ thống tưới tiêu có thể dẫn đến mất nước và gây thiệt hại năng suất cây trồng. *P. clarkii* thường xuyên trở thành một loài ưu thế trong môi trường sống như ruộng lúa. Nếu có mặt trong công trình thủy lợi bao gồm hồ chứa, kênh dẫn nước của ruộng lúa, *P. clarkii* có thể gây thiệt hại kinh tế đáng kể do hoạt động đào hang làm thay đổi thủy văn, thất thoát nước và gây thiệt hại cho cây lúa.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện./. bl

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Thông tin và Truyền thông (p/hợp);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (p/hợp);
- Cục Quản lý thị trường tỉnh (p/hợp);
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và TH tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các Chi cục thuộc Sở, Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm Giống thủy sản;
- Lưu: VT, CCCNTY. h



Đoàn Ngọc Có